TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-PT
Ngày: 29-01-2019
Về việc "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Quốc Dũng
Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Hồng Vân
Bà Trịnh Thị Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Tâm,Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên toà để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 72/2018/TLPT-HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc "Ly hôn"

Do bản án hôn nhân sơ thẩm số 26/2018/HNGĐ-ST, ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Toà án nhân dân thị xã Kiến Tường bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2018/QĐ-PT ngày 27 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Cẩm V, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*: Ông Mai Văn P, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo*: Ông Mai Văn P, bị đơn.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/5/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lê Thị Cẩm V trình bày:

Vào năm 1990 chị vời anh Mai Văn P có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hưng, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An, nhưng sau đó do nhà bị cháy nên giấy tờ không còn nên hai người thủ tục kết hôn lại vào ngày 26-9-2007 tại Ủy ban nhân dân xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An. Cuộc sống vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2016 do kinh tế gia đình khó khăn nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cải nhau. Mâu thuẫn không được giải quyết mà

ngày càng trầm trọng hơn và hai người đã sống ly thân từ đầu năm 2018 đến nay. Vì nhận thấy không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng nên chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

- Về con chung: Chị và anh P có 04 người con chung gồm: Mai Thị Kim D, sinh ngày 20/02/1994; Mai Thị Huỳnh N, sinh ngày 22/8/1995; Mai Thị Huỳnh Ng, sinh ngày 06/3/2002 và Mai Đức Th, sinh ngày 29/7/2003. Hai người con D và Nh đã có gia đình riêng. Cháu Ng hiện nay sống với chị, còn cháu Th sống với anh P. Sau khi ly hôn chị yêu cầu giữ nguyên việc nuôi con như hiện nay và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Mai Văn P trình bày:*

Anh hoàn toàn thống nhất với lời khai của chị V về thời gian và điều kiện kết hôn giữa hai người. Tuy nhiên, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên anh phải đi làm ăn xa chứ tình cảm vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn phải dẫn đến ly hôn, hiện nay anh còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn mong muốn vợ chồng đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc gia đình và nuôi dạy con chung.

- Về con chung: Nếu ly hôn, anh cũng đồng ý giữ nguyên việc nuôi con như hiện nay và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân sơ thẩm số 26/2018/HNGĐ-ST, ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Toà án nhân dân thị xã Kiến Tường đã quyết định:

- Cho cho chị Lê Thị Cẩm V ly hôn với anh Mai Văn P.

- Về con chung: Tiếp tục giao người con chung tên Mai Thị Huỳnh Ng, sinh ngày 06/3/2002, cho chị Lê Thị Cẩm V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao Mai Đức Th, sinh ngày 29/7/2003 cho anh Mai Văn P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 01 tháng10 năm 2018, anh Mai Văn P kháng cáo không đồng ý ly hôn, yêu cầu được đoàn tụ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn không rút đơn kháng cáo và cho rằng, quan hệ vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn. Nếu có chưa làm cho chị V chưa hài lòng thì anh hứa sẽ khắc phục, sửa chữa, hiện nay anh còn rất thương vợ, thương con mong muốn vợ chồng hàn gắn trở lại xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con chung.

Chị Lê Thị Cẩm V tiếp tục khẳng định, không còn tình nghĩa vợ chồng với anh P và không thể hàn gắn tình cảm với anh P nên cương quyết xin ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa có ý kiến nhận xét về thủ tục giải quyết vụ án đã đảm bảo theo đúng qui định của pháp luật. Về nội dung tranh chấp: ông P và bà V phát sinh nhiều mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân chủ yếu do kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng thường xuyên cải vã làm cho đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Năm 2007 bà Vân có nộp đơn xin ly hôn nhưng

sao đó bà rút đơn do hòa giải được. Đến ngày 16/5/2018 bà V tiếp tục nộp đơn xin ly hôn do mâu thuẫn giữa bà và ông P vẫn kéo dài, ông P vẫn không sửa đổi như đã cam kết.

Ông P kháng cáo xin được đoàn tụ với bà V nhưng ông không đưa ra được biện pháp gì để thuyết phục bà V hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Xét thấy mâu thuẫn của ông P và bà V là rất trầm trọng, đã xảy ra nhiều năm, được gia đình hai bên và các con hòa giải nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn của hai vợ chồng, do đó Tòa án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà V với ông P là có căn cứ, kháng cáo của ông P không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa chị Lê Thị Cẩm V với anh Mai Văn P có làm thủ tục đăng ký lại việc kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Chị V khởi kiện xin ly hôn với anh P, Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Trước Tòa án, tuy anh P không đồng ý ly hôn với chị V, nhưng anh cũng thừa nhận trong quá trình sống chung vợ chồng có mâu thuẫn trong vấn đề kinh tế gia đình. Kể từ ngày không còn sống chung cho đến nay, giữa anh với chị V cũng không có phương pháp gì để khắc phục mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị V cương quyết ly hôn vì khẳng định cuộc sống vợ chồng đã có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, vã lại chị cũng không còn tình cảm gì với anh Phấn nữa cho nên xét thấy rằng, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V với anh P thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh P kháng cáo nhưng không có chứng cứ gì mới thể hiện khả năng vợ chồng có thể đoàn tụ được nên không có cơ sở chấp nhận. Lời phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh P, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[3] Về án phí phúc thẩm: Anh Mai Văn P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm theo quy định.

[4] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của anh Mai Văn P ; giữ nguyên bản án hôn nhân sơ thẩm số 26/2018/HNGĐ-ST, ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Toà án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều Áp dụng Điều 51, 56, 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Lê Thị Cẩm V được ly hôn với anh Mai Văn P.

2. Về con chung: Tiếp tục giao người con chung tên Mai Thị Huỳnh Ng, sinh ngày 06/3/2002 cho chị Lê Thị Cẩm V trực tiếp nuôi dưỡng. Giao người con chung tên Mai Đức Th, sinh ngày 29/7/2003 cho anh Mai Văn P trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Thị Cẩm V và anh Mai Văn P không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con thực hiện theo quy định tại các Điều 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3- Về án phí: Anh Mai Văn P phải chịu án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm là 300.000đ, nhưng được khấu trừ tiền nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006955 ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thẩm phán **Thẩm phán - chủ toạ phiên toà**

Trịnh Thị Phúc – Huỳnh Thị Hồng Vân **Lê Quốc Dũng**

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quốc Dũng

Các thẩm phán **Thẩm phán - chủ toạ phiên toà**

Phan Ngọc Hoàng Đình Thục–Huỳnh Thị Hồng Vân **Lê Quốc Dũng**